TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 30-9-2025.
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Văn Công;

2. Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vương Triều – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 240/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2025 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 98/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: 16/4, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh); địa chỉ liên lạc: Số F, đường D, khu phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Mai Lệ H, sinh năm 1974; nơi thường trú: 16/4, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 6 năm 2025 và quá trình tố tụng nguyên đơn ông Nguyễn Thanh L trình bày:

Ông Nguyễn Thanh L và bà Mai Lệ H tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh) theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 30 ngày 13/3/2019.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc và yêu thương nhau. Tuy nhiên một khoảng thời gian sau, vợ chồng thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, cãi nhau, nguyên nhân do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Ông L và bà H đã ly thân nhiều năm. Hiện tại, ông xác định không còn tình cảm vợ chồng với bà H. Do mục tiêu hôn nhân không đạt được và đời sống chung không thể kéo dài, ông L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà Mai Lệ H.

Về con chung: Quá trình chung sống ông Nguyễn Thanh L và bà Mai Lệ H không có con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp để chứng minh yêu cầu khởi kiện bao gồm: giấy tờ nhân thân, giấy tờ nơi cư trú của nguyên đơn và bị đơn; giấy chứng nhận đăng ký kết hôn (bản chính).

Đối với bị đơn bà Mai Lệ H: đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia giải quyết vụ án. Tuy nhiên, bị đơn đều vắng mặt không lý do, không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ. Bị đơn vắng mặt không có lý do lần thứ hai.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Từ khi thụ lý vụ án đến trước phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Về phần thủ tục, Kiểm sát viên không có kiến nghị khắc phục gì thêm.

Về việc giải quyết vụ án: Yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Ông Nguyễn Thanh L có đơn khởi kiện xin ly hôn với bà H. Bị đơn bà Mai Lệ H có nơi thường trú: 16/4, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh). Đây là vụ án "Ly hôn" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[1.2]. Về sự tham gia phiên tòa của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn. Bị đơn bà Mai Lệ H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng và

tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh L và bà Mai Lệ H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh) theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 30 ngày 13/3/2019 là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Ông Nguyễn Thanh L xác định mâu thuẫn xảy ra giữa ông L và bà H đã trầm trọng, nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi nhau và đã ly thân nhiều năm. Ông L sống tại Số F, đường D, khu phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) còn bà H đang thường trú tại 16/4, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh), mỗi người có cuộc sống riêng không ai còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Xét thấy, trong hôn nhân vợ chồng phải thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và khi có những bất đồng trong quan hệ vợ chồng thì người vợ và người chồng phải cùng nhau tích cực hàn gắn, xóa bỏ những mâu thuẫn, duy trì tình cảm tốt đẹp. Tuy nhiên, quan hệ hôn nhân giữa Ông Nguyễn Thanh L và bà Mai Lệ H không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Ông Nguyễn Thanh L xác định không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Quá trình tố tụng, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để bà Mai Lệ H tham gia làm việc, hòa giải và các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng bà Mai Lệ H vẫn không đến tòa để hòa giải, không có đưa ra bất kỳ ý kiến nào về việc mong muốn gia đình đoàn tụ. Do đó, bà H đã từ bỏ quyền trình bày của mình được pháp luật bảo vệ. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xác định tình trạng hôn nhân giữa ông Nguyễn Thanh L và bà Mai Lệ H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Thanh L.

[2.2]. Về con chung: Quá trình chung sống ông Nguyễn Thanh L và bà Mai Lệ H không có con chung.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở để chấp nhận tòan bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh L.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3]. Về án phí: Ông Nguyễn Thanh L phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 269, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh L đối với bị đơn bà Mai Lệ H về việc "Ly hôn".

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh L được ly hôn với bà Mai Lệ H.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày 13/3/2019 do Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp cho ông Nguyễn Thanh L và bà Mai Lệ H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thanh L và bà Mai Lệ H không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Thanh L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003374 ngày 14/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thảo